

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **206/2020/HS-PT**

Ngày 19 – 8 – 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Tuấn; Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Trần Thị H**, sinh năm: 1976, tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Trần B và bà Phạm Thị M; Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 14/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Thị H có cửa hàng tạp hóa ở thôn L, xã P, huyện K. Ngày 06/01/2020, H đi xe buýt lên thành phố T, trên xe gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) khi nói chuyện biết người này bán thuốc lá điều nhập lậu nên mua về bán kiếm lời. H đặt mua 200 cây thuốc lá điều nhãn

hiệu Jet (mỗi cây thuốc lá có 10 bao), với giá 34.000.000 đồng và hẹn hôm sau giao hàng tại nhà H thì người đàn ông đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 07/01/2020, người đàn ông trên điều khiển xe ô tô (H không nhớ biển số) chở 204 cây thuốc lá đưa đến nhà giao như đã hẹn (trong đó khuyến mãi cho H 04 cây). H mang cất giấu toàn bộ số thuốc lá ở khu vực chuồng gà phía sau nhà, khoảng 11 giờ 20 phút ngày 09/01/2020, H điều khiển xe mô tô biển số 47AB-561.xx (xe của con gái H), chở 40 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an huyện Krông Pắc phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình làm việc H khai nhận ngoài số thuốc lá điếu đã thu giữ, H còn cất giấu thuốc lá điếu ở chuồng gà của gia đình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và thu giữ 1.640 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet.

Tại Bản kết luận giám định số 10/SCT-KLGD ngày 13/01/2020 của Sở công thương tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 204 cây thuốc lá = 2.040 bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu Jet, bên ngoài không có tem, không có nhãn phụ ghi tiếng Việt trên bao bì, không sản xuất tại Việt Nam, là hàng nhập lậu.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 14/01/2020).

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/6/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã ban hành quyết định kháng nghị số 20/QĐ-VKS-P7 với nội dung: Cấp sơ thẩm cho rằng “Bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm” để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS là không có căn cứ, bởi lẽ: Tại biên bản phạm tội quả tang, bị cáo H không khai nhận còn cất giấu thuốc lá điếu tại khu vực chuồng gà của gia đình. Căn cứ vào biên bản sự việc quả tang, Công an huyện đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với bị cáo H và đã phát hiện, thu giữ thêm 1.640 bao thuốc lá điếu nhập lậu tại chuồng gà gia đình bị cáo. Đây là hoạt động điều

tra theo quy định, không phải do bị cáo tự khai. Do đó, việc cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là không đúng quy định của pháp luật, vì bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 và Điều 65 đối với bị cáo Trần Thị H và không cho bị cáo H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị, bị cáo Trần Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Trần Thị H về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là chưa thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị số 20/QĐ-VKS-P7 ngày 30/6/2020 của Viện trưởng VKSND tỉnh Đắk Lắk và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Thị H 01 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết

luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì mục đích tư lợi, bị cáo đã mua 204 cây (2.040 bao) thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet của một người không rõ nhân thân, lai lịch về bán kiếm lời. Toàn bộ số thuốc lá điều thu giữ là 2.040 bao nhãn hiệu Jet không sản xuất tại Việt Nam, là hàng nhập lậu. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Hội đồng xét xử xét thấy:

Biên bản sự việc quả tang được lập vào hồi 11 giờ 20 phút ngày 09/01/2020. Tại biên bản này, Trần Thị H khai nhận đang điều khiển xe mô tô chở theo thùng giấy có chứa 40 cây thuốc lá nhập lậu hiệu Jet để mang đi tiêu thụ, trên đường đi thì bị bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ thuốc lá lậu trên.

Biên bản lấy lời khai đối với Trần Thị H tại Công an huyện Krông Pắc lập vào hồi 12 giờ 05 phút ngày 09/01/2020 (BL65), Trần Thị H khai: *“Ngoài số thuốc mà cơ quan công an đã thu giữ khi tôi đang chở đi tiêu thụ, tôi còn giấu tại khu vực chuồng gà phía sau nhà ở thôn L, xã P, huyện K 164 cây (01 cây 10 bao) thuốc lá Jet nữa”*.

Cùng ngày, Thủ trưởng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Trần Thị H.

Biên bản khám xét thể hiện, việc khám xét được thực hiện vào lúc 13 giờ 50 phút ngày 09/01/2020, phát hiện và thu giữ tại khu vực chuồng gà sau nhà Trần Thị H 1.640 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet.

Như vậy, mặc dù Cơ quan điều tra chỉ căn cứ vào biên bản sự việc quả tang để ban hành Lệnh khám xét khẩn cấp, nhưng trước khi cơ quan điều tra thực hiện việc khám xét thì Trần Thị H cũng đã khai nhận việc cất dấu 1.640 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet tại khu vực chuồng gà. Việc khai nhận của bị cáo là tự nguyện, khi bị cáo chưa biết có Lệnh khám xét khẩn cấp của cơ quan Công an. Số thuốc lá điều mà bị cáo bị bắt quả tang chưa đủ định lượng để khởi tố đối với Trần Thị H về tội “Buôn bán hàng cấm”, việc bị cáo tự khai nhận về số thuốc lá điều bị cáo đang còn cất dấu, và số lượng thuốc lá điều thu giữ thêm mới đủ định lượng khởi tố đối với bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm”, nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo là chưa chính xác, cần phải áp dụng tình tiết “Người phạm tội tự thú” quy

định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS mới đúng bản chất sự việc và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Thị H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo là không trái quy định của pháp luật.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 20/QĐ-VKS-P7 ngày 30/6/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 02/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 14/01/2020).

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (2 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan THAHS huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hương